

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **142/2017/HSST**

Ngày: 22/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hiệp.
2. Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 168/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Phan Minh H; Giới tính: nam; Sinh năm: 1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 109/5 đường TQD, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 73/4 tổ 9, khu phố 2, phường TTH, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Phi H và bà: Phan Lệ T; Có vợ: là bà Nguyễn Thị K và con: có 01 người con, sinh năm 2013; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo tại ngoại.

(có mặt)

Người bị hại:

Bà Lê Thị B; Sinh năm: 1931; Thường trú: 59C khu phố 4, phường BL, thành phố BH, tỉnh ĐN; Chỗ ở: 28/35 đường MXT, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà Lê Thị B chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị B:

Ông Lê Trung H; Sinh năm: 1984 - Là con của người bị hại Lê Thị B; Trú tại: 28/35 đường MXT, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Phương L; Sinh năm: 1959; Trú tại: 449/62/18 đường TC, Phường N, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Ông Lê Phi H; Sinh năm: 1956; Trú tại: 109/5 đường TQD, Phường I, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
(có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Phan Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 25/7/2017, Lê Phan Minh H điều khiển xe gắn máy biển số 54P7-9496 chở 05 thùng sữa bột phía sau, lưu thông trên đường GP, hướng từ đường MXT về đường CVL. Khi đến trước nhà số 329 đường GP, Phường A, Quận F đã để xe đụng vào người bà Lê Thị B đang đi bộ băng qua đường trên vạch sơn dành cho người đi bộ từ phải sang trái theo hướng xe mô tô lưu thông làm bà B té ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra, bà B được đưa vào bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, nhưng bà B đã chết tại bệnh viện lúc 15 giờ 58 phút ngày 26/7/2017.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 928/TT.17 ngày 22 tháng 8 năm 2017, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận bà Lê Thị B tử vong do: « *Chấn thương sọ não* ».

Qua khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau: Đường GP rộng 7,10 mét được trải nhựa bằng phẳng, áp dụng cho xe lưu thông hai chiều và được phân cách bởi một vạch sơn không liên tục. Tai nạn xảy ra trên chiều đường theo hướng từ đường MXT về đường CVL, trên vạch sơn dành cho người đi bộ băng qua đường, chiều đường này rộng 3,70 mét và chỉ có một làn đường áp dụng lưu thông chung cho các loại xe, không có cọc tiêu, biển báo, chiều đường ngược lại rộng 3,40 mét.

Lấy mép lề đường bên phải đường GP theo hướng lưu thông từ đường MXT về đường CVL làm lề chuẩn. Lấy trụ điện trên lề chuẩn tại hiện trường làm điểm cố định của hiện trường, tại vị trí này đo ra lề chuẩn là 1,70 mét. Tất cả các vị trí, dấu vết đo được như sau:

- Vị trí xe mô tô biển số 54P7-9496: Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn là 3,70 mét, tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 3,60 mét và đo vào điểm mốc là 7,80 mét.

- Vị trí vết máu: Tâm vết máu đo vào lề chuẩn là 3,30 mét, tâm vết máu đo vào tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 54P7-9496 là 0,40 mét và đo vào điểm gần nhất của vạch sơn dành cho người đi bộ là 0,70 mét.

Qua khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông là xe mô tô biển số 54P7-9496, đã xác định:

Mặt ngoài bên phải của phuộc trước có vết sạch bụi, kích thước 30x3cm. Mặt ngoài bình chắn gió bên phải (phía trên) có vết sạch bụi, kích thước 30x27cm. Căn cứ theo lời khai của Lê Phan Minh H thì tất cả các dấu vết trên phù hợp với dấu vết đụng vào người nạn nhân tạo thành.

Trên yên xe phía sau có chở 05 thùng hàng với tổng kích thước ngang 51cm, dài 65cm, cao 70cm.

Tại Cáo trạng số 136/CTr-VKS ngày 17 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Phan Minh H về tội « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ » theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Phan Minh H khai nhận sáng ngày 25/7/2017, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 54P7-9496 chở 05 thùng sữa bột phía sau, lưu thông trên đường GP, hướng từ đường MXT về đường CVL với tốc độ khoảng 20 km/giờ và khi chạy đến trước nhà số 329 đường GP, Phường A, Quận F, bị cáo thấy bà Lê Thị B đang đứng ngay mép lề đường trên vạch sơn dành cho người đi bộ băng qua đường, bên trái bà B có một chiếc xe ô tô 07 chỗ đang đậu sát lề đường, vì nghĩ bà B đứng yên tại chỗ nên bị cáo điều khiển xe lách qua trái khoảng 01 mét để tránh xe ô tô và vượt qua bà B, nhưng bất ngờ bà B lại băng qua đường (theo hướng từ phải sang trái), bị cáo liền giảm tốc độ, đạp thắng và lách tiếp sang trái để tránh, nhưng không kịp do khoảng cách quá gần, nên đã để về bánh trước xe chạm vào chân của bà B làm bà B té ngã xuống đường chấn thương. Do chạy chậm và va chạm nhẹ nên xe của bị cáo không ngã và dừng ngay vị trí va chạm. Bị cáo nhìn nhận tai nạn xảy ra là do lỗi của bị cáo, vì bị cáo chủ quan, quá tự tin khi điều khiển xe, thiếu quan sát thận trọng nên đã để xảy ra tai nạn. Về bồi thường thiệt hại, sau tai nạn, bị cáo cùng ba bị cáo đến thăm hỏi, chia buồn cùng gia đình bà B và thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà B 20.000.000 đồng, con của bà B là ông Lê Trung H đã làm đơn bãi nại cho bị cáo;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Phương L xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại bà chiếc xe gắn máy biển số 54P7-9496 và bà không có ý kiến hay yêu cầu gì khác;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Phi H khai khi bà Lê Thị B mất, ông và con ông là bị cáo Lê Phan Minh H có đến thăm hỏi, chia buồn cùng gia đình bà B và hỗ trợ chi phí mai táng cho bà B 20.000.000 đồng. Số tiền này là của bị cáo đưa cho ông, nên ông không yêu cầu giải quyết và cũng không có ý kiến gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho con ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Phan Minh H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Phan Minh H từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ » theo khoản 1 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Phan Minh H tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi, Bản ảnh hiện trường cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Phan Minh H đã phạm tội: « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ », tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo Lê Phan Minh H điều khiển xe mô tô biển số 54P7-9496 lưu thông trên đường GP hướng từ đường MXT về đường CVL. Khi chạy đến trước nhà số 329 đường GP, Phường A, Quận F đã để xe mô tô va chạm với bà Lê Thị B đang đi bộ băng qua đường trên vạch sơn dành cho người đi bộ từ phải sang trái theo hướng xe mô tô lưu thông, làm bà B té ngã xuống đường và đã chết do: « Chấn thương sọ não ». Tai nạn xảy ra là do bị cáo chủ quan, thiếu quan sát thận trọng, không nhường đường cho người đi bộ, vi phạm Điều 4, Điều 11 của Luật giao thông đường bộ, là người có lỗi chính gây ra tai nạn, dẫn đến cái chết của bà B.

Hành vi của bị cáo Lê Phan Minh H không những đã xâm phạm đến an toàn công cộng mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Lê Phan Minh H hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Phan Minh H là nghiêm trọng, bởi tai nạn do các phương tiện giao thông, đặc biệt là giao thông đường bộ gây ra đã và đang là nỗi lo lắng của toàn xã hội, nên đối với loại tội phạm này phải xử lý nghiêm để hạn chế những tổn thất về người và của cho Nhân dân, cho Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và được gia đình người bị hại bãi nại; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Và xét bị cáo Lê Phan Minh H có nhiều tình tiết giảm

nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bản thân bị cáo có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có người bảo lãnh. Từ khi được tại ngoại đến nay, bị cáo đã không gây nguy hại, tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

Việc bồi thường thiệt hại: Sau khi bà Lê Thị B bị tai nạn chết, bị cáo và ba bị cáo là ông Lê Phi H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà B 20.000.000 đồng. Con của bà B là ông Lê Trung H đã làm đơn bãi nại cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra xác định chiếc xe gắn máy biển số 54P7-9496 mà bị cáo Lê Phan Minh H điều khiển gây tai nạn, là tài sản hợp pháp của bà Lê Phương L (cô của bị cáo), nên đã xử lý trả lại cho bà L, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Bị cáo Lê Phan Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lê Phan Minh H** phạm tội: « Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ ».

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo **Lê Phan Minh H** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Phan Minh H cho Ủy ban nhân dân phường TTH, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Phan Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Phan Minh H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Phương L, Lê Phi H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị B vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

- Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Lê Phan Minh H.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người đ/d hợp pháp của người bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên